

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Nguyễn Hoàn

Ông Vi Thiện Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 5 năm 1988 tại xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H và bà Hoàng Thị P, đều sinh năm 1957; vợ: Triệu Thị S, sinh năm 1977; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/3/2021, tạm giam từ ngày 06/3/2021 tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lương Đình H1, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, tại nhà của Nông Văn M ở Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Công an xã Liên Hội, huyện Văn Quan đã tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ ở đầu giường ngủ của Nông Văn M 01 vỏ bao thuốc lá Hoàn Kiếm màu vàng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ (giấy kẻ ô li) chứa chất bột màu trắng, Nông Văn M khai nhận là chất ma túy Heroine mua của Hứa Văn M1 ở thôn K, xã Đ, huyện V, mục đích để sử dụng. Công an xã Liên Hội, huyện Văn Quan đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn M và Hứa Văn M1, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 110/KL-PC09 ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Nông Văn M) gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,128 gam, đã trừ bì.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: Do bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019, do không có nghề nghiệp ổn định nên Nông Văn M đi làm thuê tại khu vực cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây Nông Văn M đã mua ma túy với nhiều người, đều là những người không quen biết để sử dụng. Do có chị gái lấy chồng tại xã Đ, huyện V, nên Nông Văn M hay sang chơi và biết Hứa Văn M1 có bán ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 02/3/2021 Nông Văn M đi bộ đến nhà ông Hứa Văn M1 mua 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, trên đường về Nông Văn M lấy 01 gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít, còn lại 02 gói Nông Văn M cho vào trong vỏ bao thuốc lá Hoàn Kiếm rồi đem về nhà để ở đầu giường ngủ, đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 03/3/2021 khi Nông Văn M đang ngủ thì bị lực lượng Công an xã Liên Hội, huyện Văn Quan kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai của người chứng kiến Lương Đình H1 tại Cơ quan điều tra xác nhận việc bắt quả tang bị cáo Nông Văn M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã ghi trong biên bản bắt người phạm tội quả tang là đúng sự thật.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVQ, ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Nông Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc Hoàn kiếm màu vàng; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,103 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và 02 mảnh giấy kẻ ô ly trắng.

Tại phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng

đối với bị cáo và đề nghị xem xét bị cáo có trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa không có ý kiến tranh luận bổ sung và tại lời nói sau cùng chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn M đều khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, cụ thể: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 03/3/2021, tại nhà của Nông Văn M ở Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Công an xã Liên Hội, huyện Văn Quan đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ ở đầu giường ngủ của Nông Văn M 01 vỏ bao thuốc lá Hoàn Kiếm màu vàng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ (giấy kẻ ô li) chứa chất bột màu trắng, theo kết luận giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,128 gam, đã trừ bì. Số ma túy này bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng vì là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo chưa bị truy tố, xét xử về hành vi phạm tội nào khác, chưa bị xử lý vi phạm về hành chính. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nghiện ma túy từ năm 2019 nên không được coi là có nhân thân tốt.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình

nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân dẫn đến nghiện ma túy và phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã nhận thức được sai lầm của bản thân nên đã thành khẩn khai báo vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, nhưng không chấp nhận đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo vì không đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan ngày 05/4/2021 thì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án là 01 vỏ bao thuốc Hoàn kiếm màu vàng; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,103 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và 02 mảnh giấy kẻ ô ly trắng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Theo lời khai của bị cáo thì số ma túy bị thu giữ bị cáo mua của Hứa Văn M1, nhưng quá trình điều tra Hứa Văn M1 không thừa nhận và ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ nào khác chứng minh hành vi phạm tội của Hứa Văn M1 nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[10] Án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án theo các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

V× c, c lĩ trªn,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn M 24 tháng (Hai mươi bốn tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc Hoàn kiếm màu vàng; 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,103 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và 02 mảnh giấy kẻ ô ly trắng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo Nông Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp